

Bản án số: 169/2022/HS-ST

Ngày: 22/12/2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 7 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đào Lê Anh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Tống Thị Kim Điền
2. Ông Huỳnh Công Nhân

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Thúy – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mộng Tuyên - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 12 năm 2022, tại phòng Xử án Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh đã mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 131/2022/HSST ngày 04 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 211/2022/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lương Thị L, tên gọi khác: Lương Thanh L; sinh năm 1949 tại Thành phố Hải Phòng; giới tính: Nữ; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: đường T, phường K, Quận 7, Tp.HCM; nơi cư trú: đường M, phường T, Quận 7, Tp.HCM; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 10/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; con ông Lương Văn A và bà Phạm Thị H; bị cáo có chồng và 03 con: lớn nhất sinh năm 1973, nhỏ nhất sinh năm 1979; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/02/2022 đến ngày 09/08/2022, bị cáo được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú – Có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Tổ chức Tài chính vi mô CEP – Chi nhánh Quận 8; địa chỉ: đường H, Phường 4, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp: Ông Ngô Ngọc T, sinh năm 1970; địa chỉ: đường K, phường Đ, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh – Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1960; địa chỉ: Đường X, phường K, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh – Vắng mặt.

- Bà Hồ Thị Kim X, sinh năm 1973; địa chỉ: Đường X, Phường K, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh – Vắng mặt.

- Bà Nguyễn Thị Mỹ D, sinh năm 1970; địa chỉ: Đường X, phường K, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh – Vắng mặt.

- Bà Trần Thị Anh M, sinh năm 1961; địa chỉ: Đường X, phường K, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh – Vắng mặt.

- Bà Bùi Thị Thu V, sinh năm 1960; địa chỉ: Đường X, phường K, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh – Vắng mặt.

- Bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1961; địa chỉ: Đường X, phường K, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh – Vắng mặt.

- Bà Trần Thị V1, sinh năm 1963; địa chỉ: Đường X, phường K, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh – Vắng mặt..

- Bà Đinh Thị Thanh T1, sinh năm 1980; địa chỉ: Khu phố 2, phường K, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh – Vắng mặt.

- Bà Thạch Thị Thúy P, sinh năm 1989; địa chỉ: Đường X, Khu phố 2, phường K, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh – Vắng mặt.

- Bà Phạm Thị Đ1, sinh năm 1975; địa chỉ: Đường X, Khu phố 2, phường K, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh – Vắng mặt.

- Bà Thị Bích H1, sinh năm 1985; địa chỉ: Đường L, phường H, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh – Vắng mặt.

- Bà Đoàn Kim T2, sinh năm 1973; địa chỉ: Đường M, Khu phố 4, phường T, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh – Vắng mặt.

- Bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1978; địa chỉ: Đường X, phường K, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh – Vắng mặt.

- Bà Nguyễn Thụy Hoàng V2, sinh năm 1983; địa chỉ: Đường X, Khu phố 2, phường K, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh – Vắng mặt.

- Bà Nguyễn Thị Phượng V3, sinh năm 1978; địa chỉ: Đường X, phường K, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh – Vắng mặt.

- Ông Đoàn Mạnh C1, sinh năm 1977; địa chỉ: Đường H, phường L, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh – Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào tháng 7/2012, Tổ chức tài chính vi mô TNHH MTV cho người lao động nghèo tự tạo việc làm (gọi tắt: Tổ chức tài chính vi mô CEP) chi nhánh Quận 8 (thuộc Tổ chức tài chính vi mô TNHH MTV cho người lao động nghèo tự tạo việc làm Thành phố Hồ Chí Minh), có chương trình hỗ trợ cho các hộ dân nghèo trên địa bàn phường Tân Kiên, Quận 7 vay vốn. Tổ chức tài chính vi mô CEP chi nhánh Quận 8 có ký hợp đồng cộng tác viên với Lương Thị L, giao trách nhiệm là đôn đốc, nhắc nhở các hộ dân thanh toán khoản vay đúng hạn và nộp trực tiếp cho nhân viên tín dụng Tổ chức tài chính vi mô CEP chi nhánh Quận 8 vào ngày thứ 3 hàng tuần, kể cả các khoản nợ trước hạn, tại Khu phố 2, phường K, Quận 7. Nguyễn Thị L là cụm trưởng, có nhiệm vụ thu tiền của những nhóm trưởng và những hộ đã vay tiền để nộp lại cho Tổ chức tài chính vi mô CEP. Trong đó, L đã thu của 08 nhóm trưởng gồm: bà Nguyễn Thị N, bà Hồ Thị Kim X, bà Nguyễn Thị Mỹ D, bà Trần Thị Anh M, bà Bùi Thị Thu V, bà Nguyễn Thị Đ, bà Nguyễn Thụy Hoàng V2, bà Trần Thị V1; và 07 khách hàng lẻ gồm: bà Đinh Thị Thanh T1, bà Thạch Thị Thúy P, bà Phạm Thị Đ1, bà Nguyễn Thị Phượng V3, bà Thị Bích H1, bà Đoàn Kim T2, bà Nguyễn Thị C. Trong thời gian từ năm 2012 đến cuối tháng 03/2019, L vẫn thực hiện nhiệm vụ bình thường.

Đến các ngày 30/03/2019, 31/03/2019, 01/04/2019 và 02/04/2019, L thu tiền của 08 nhóm trưởng và 07 khách hàng lẻ, với tổng số tiền là 66.720.000 đồng. L không nộp lại cho Tổ chức tài chính vi mô CEP chi nhánh Quận 8, mà chiếm đoạt tiêu xài và bỏ trốn khỏi địa phương, cụ thể:

- Vào khoảng 06 giờ ngày 30/03/2019, L đang ở nhà tại địa chỉ: Đường S, phường H, Quận 7, bà Thị Bích H1 đến nộp số tiền 1.500.000 đồng cho Tổ chức tài chính CEP, có ký nhận Phiếu theo dõi hoàn trả tổ chức tài chính vi mô CEP.

- Vào khoảng 08 giờ ngày 31/03/2019, L đang ở nhà địa chỉ: Đường S, phường H, Quận 7, bà Đoàn Kim T2 đến nộp số tiền 300.000 đồng, có ký xác nhận vào Phiếu theo dõi hoàn trả tổ chức tài chính vi mô CEP.

- Vào sáng ngày 01/04/2019, L thu tiền của nhóm trưởng bà Hồ Thị Kim X tại địa chỉ: Đường X, Khu phố 2, phường K, Quận 7, với số tiền 6.450.000 đồng (tiền khách hàng đóng tiền gốc, tiền lãi vay cho tổ chức tài chính CEP), có ký xác nhận vào Phiếu theo dõi quá trình hoàn trả và thu nộp tiền của Tổ chức tài chính vi mô CEP, đợt vay: 17/10/2018.

- Khoảng 7 giờ sáng ngày 01/04/2019, L thu tiền của nhóm trưởng bà Trần Thị V1, tại địa chỉ: Đường X, Khu phố 2, phường K, Quận 7, với số tiền 5.500.000 đồng (tiền khách hàng đóng tiền gốc, tiền lãi vay cho Tổ chức tài chính vi mô CEP), có ký xác nhận vào Phiếu theo dõi quá trình hoàn trả và thu nộp tiền của Tổ chức tài chính vi mô CEP, đợt vay: 04/01/2019.

- Vào chiều ngày 02/04/2019, L thu tiền của bà Trần Thị V1, tại địa chỉ: Đường X, Khu phố 2, phường K, Quận 7, với số tiền 7.800.000 đồng (tiền

khách hàng đóng tiền gốc, tiền lãi vay cho Tổ chức tài chính CEP), có ký xác nhận vào Phiếu theo dõi quá trình hoàn trả và thu nộp tiền Tổ chức tài chính vi mô CEP, đợt vay: 04/01/2019.

Tổng cộng, bà Trần Thị V1 đã nộp cho L số tiền 13.300.000 đồng.

- Khoảng 9 giờ sáng ngày 01/04/2019, L thu của nhóm trưởng Nguyễn Thị N, tại địa chỉ: Đường X, Khu phố 2, phường K, Quận 7, với số tiền 5.330.000 đồng (tiền khách hàng đóng tiền gốc, tiền lãi vay cho Tổ chức tài chính CEP), có ký xác nhận vào Phiếu theo dõi quá trình hoàn trả và thu nộp tiền Tổ chức tài chính vi mô CEP, đợt vay: 17/10/2018.

- Khoảng 9 giờ sáng ngày 01/04/2019, L thu của nhóm trưởng bà Nguyễn Thị Mỹ D, tại địa chỉ: Đường X, phường K, Quận 7, với số tiền 1.300.000 đồng (tiền khách hàng đóng tiền gốc, tiền lãi vay cho Tổ chức tài chính CEP), có ký xác nhận vào Phiếu theo dõi quá trình hoàn trả và thu nộp tiền Tổ chức tài chính vi mô CEP, đợt vay: 04/01/2019.

- Khoảng 8 giờ ngày 01/04/2019, L thu của nhóm trưởng bà Trần Thị Anh M tại địa chỉ: Đường X, Khu phố 2, phường K, Quận 7, với số tiền 3.110.000 đồng (tiền khách hàng đóng tiền gốc, tiền lãi vay cho Tổ chức tài chính CEP), có ký xác nhận vào Phiếu theo dõi quá trình hoàn trả và thu nộp tiền Tổ chức tài chính vi mô CEP, đợt vay: 15/03/2019.

Bà M còn nộp cho bị cáo L số tiền 22.260.000 đồng là tiền mà các nhóm trưởng bà Bùi Thị Thu V, bà Nguyễn Thụy Hoàng V2 đã thu của khách hàng vay Tổ chức tài chính vi mô CEP, có ký nhận Phiếu theo dõi quá trình hoàn trả và thu nộp tiền Tổ chức tài chính vi mô CEP của nhóm trưởng Bùi Thị Thu V, đợt vay: 15/03/2019 và phiếu theo dõi quá trình hoàn trả và thu nộp tiền tổ chức tài chính vi mô CEP của nhóm trưởng bà Nguyễn Thụy Hoàng V2, đợt vay: 04/01/2019.

Ngoài ra, bà M còn nộp cho L số tiền 2.460.000 đồng là tiền của nhóm trưởng bà Nguyễn Thị Đ đã thu của khách hàng, có ký nhận vào Phiếu theo dõi quá trình hoàn trả và thu nộp tiền của tổ chức tài chính vi mô CEP của nhóm trưởng bà Nguyễn Thị Đ, đợt vay: 04/01/2019.

Tổng cộng, bà Trần Thị Anh M đã nộp cho L số tiền 27.830.000 đồng là tiền của các nhóm trưởng bà Anh M, Thu V, Hoàng V2, Được đã đóng cho Tổ chức tài chính vi mô CEP.

- Vào sáng ngày 01/04/2019, L đến nhà bà Nguyễn Thị Phượng V3, tại địa chỉ: Đường X, Khu phố 2, phường K, Quận 7, để thu tiền thanh toán khoản vay của tổ chức CEP. Tại đây, bà Bùi Thị T3 (là mẹ chồng bà V) đã nộp cho bị can L số tiền 3.500.000 đồng, có ký nhận Phiếu theo dõi hoàn trả tổ chức tài chính vi mô CEP của bà V, đợt vay: 15/03/2019.

- Vào sáng ngày 01/04/2019, L đến thu tiền của bà Đinh Thị Thanh T1, tại địa chỉ: Đường L, Khu phố 2, phường K, Quận 7, với số tiền 600.000 đồng,

có ký nhận Phiếu theo dõi hoàn trả tổ chức tài chính vi mô CEP, đợt vay: 04/01/2019.

- Vào khoảng 14 giờ ngày 01/04/2019, L đến thu tiền của bà Nguyễn Thị C, tại địa chỉ: Đường X, Khu phố 2, phường K, Quận 7, với số tiền 1.160.000 đồng, có ký nhận Phiếu theo dõi hoàn trả tổ chức tài chính vi mô CEP.

- Vào khoảng 10 giờ ngày 02/04/2019, L đến thu tiền của bà Thạch Thị Thúy P, tại địa chỉ: Đường X, khu phố 2, phường K, Quận 7, với số tiền 650.000 đồng lãi và gốc, có ký nhận Phiếu theo dõi hoàn trả tổ chức tài chính vi mô CEP của bà P.

- Vào khoảng 8 giờ sáng ngày 02/04/2019, L đến nhà của bà Phạm Thị Đ1, địa chỉ: Đường X, Khu phố 2, phường K, Quận 7, bà Lâm Ngọc T4 (là con gái của bà Đ) nộp cho L số tiền 4.800.000 đồng, có ký nhận Phiếu theo dõi hoàn trả tổ chức tài chính vi mô CEP.

Đến hạn nộp tiền, Tổ chức tài chính vi mô CEP chi nhánh Quận 8 không thấy Lương Thị L nộp tiền cho tổ chức, nên đã cử nhân viên trực tiếp xuống gia đình, tìm cách liên lạc với Lương Thị L nhưng không được.

Ngày 17/07/2019, Tổ chức tài chính vi mô CEP chi nhánh Quận 8 đến công an phường K, Quận 7 trình báo.

Qua xác minh truy xét, Cơ quan cảnh sát điều tra khởi tố vụ án, ngày 23/07/2020, quyết định khởi tố bị can đối với Lương Thị L; ngày 14/08/2020, quyết định truy nã đối với Lương Thị L; ngày 11/02/2022, Lương Thị L bị bắt truy nã.

*** Vật chứng thu giữ:**

- 01 hợp đồng giữa chi nhánh của quỹ trợ vốn CEP và cụm trưởng “Về việc phối hợp thực hiện trợ vốn” số 153/2016/HĐTN-NDLĐ của Quỹ trợ vốn CEP chi nhánh Quận 8, lập ngày 01/01/2019 có chữ ký của Lương Thị L.

- 01 Phiếu theo dõi hoàn trả Tổ chức tài chính vi mô CEP của Đinh Thị Thanh T1 (mã KH: TUYEN627, ngụ: Khu phố 2, phường K, Quận 7), ngày vay: 04/01/2019, số tiền vay: 20.000.000 đồng.

- 01 Phiếu theo dõi hoàn trả Tổ chức tài chính vi mô CEP của Nguyễn Thị Phương V3 (mã KH: VY70, ngụ: Đường X, Khu phố 2, phường K, Quận 7), ngày vay: 15/03/2019, số tiền vay: 30.000.000 đồng.

- 01 Phiếu theo dõi hoàn trả và thu nộp tiền Tổ chức tài chính vi mô CEP của nhóm trưởng Hồ Thị Kim X, cụm trưởng Lương Thị L, đợt vay: 17/10/2018.

- 01 Phiếu theo dõi hoàn trả và thu nộp tiền Tổ chức tài chính vi mô CEP của nhóm trưởng Trần Thị V1, cụm trưởng Lương Thị L, đợt vay: 04/01/2019.

- 01 Phiếu theo dõi hoàn trả và thu nộp tiền Tổ chức tài chính vi mô CEP của nhóm trưởng Nguyễn Thị Đ, cụm trưởng Lương Thị L, đợt vay: 04/01/2019.

- 01 Phiếu theo dõi hoàn trả và thu nộp tiền Tổ chức tài chính vi mô CEP của nhóm trưởng Nguyễn Thụy Hoàng V2, cụm trưởng Lương Thị L, đợt vay: 04/01/2019.

- 01 Phiếu theo dõi hoàn trả và thu nộp tiền Tổ chức tài chính vi mô CEP của nhóm trưởng Nguyễn Thị Mỹ D, cụm trưởng Lương Thị L, đợt vay: 04/01/2019.

- 01 Phiếu theo dõi hoàn trả và thu nộp tiền Tổ chức tài chính vi mô CEP của nhóm trưởng Trần Thị Anh M, cụm trưởng Lương Thị L, đợt vay: 15/03/2019.

- 01 Phiếu theo dõi hoàn trả và thu nộp tiền Tổ chức tài chính vi mô CEP của nhóm trưởng Bùi Thị Thu V, cụm trưởng Lương Thị L, đợt vay: 15/03/2019.

- 01 Biên bản giao vốn ngày 09/01/2018 tại Văn phòng Khu phố 2, phường K, có chữ ký xác nhận của Nhân viên chi nhánh: Quách Phạm T5, Lê Vĩnh T6, Trưởng phòng kế toán: Trịnh Phương N1, Giám đốc CEP chi nhánh Quận 8: Ngô Ngọc T với Cụm trưởng: Lương Thị L (Bản chính).

- 01 Biên bản giao vốn ngày 28/03/2018 tại Văn phòng Khu phố 2, phường K, có chữ ký xác nhận của Nhân viên chi nhánh: Quách Phạm T5, Võ Văn U, Trưởng phòng kế toán: Trịnh Phương N1, Giám đốc CEP chi nhánh Quận 8: Ngô Ngọc T với Cụm trưởng: Lương Thị L (Bản chính).

- 01 Biên bản giao vốn ngày 05/06/2018 tại Văn phòng Khu phố 2, phường Tân Kiểng, có chữ ký xác nhận của Nhân viên chi nhánh: Quách Phạm T5, Võ Thanh H4, Trưởng phòng kế toán: Trịnh Phương N1, Giám đốc CEP chi nhánh Quận 8: Ngô Ngọc T với Cụm trưởng: Lương Thị L (Bản chính).

- 01 Biên bản giao vốn ngày 17/10/2018 tại Văn phòng Khu phố 2, phường K, có chữ ký xác nhận của Nhân viên chi nhánh: Quách Phạm T5, Trần Thanh D2, Trưởng phòng kế toán: Trịnh Phương N1, Giám đốc CEP chi nhánh Quận 8: Ngô Ngọc T với Cụm trưởng: Lương Thị L (Bản chính).

- 01 Biên bản giao vốn ngày 04/01/2019 tại Văn phòng Khu phố 2, phường K, có chữ ký xác nhận của Nhân viên chi nhánh: Quách Phạm T5, Võ Thanh H4, Trưởng phòng kế toán: Trịnh Phương N1, Giám đốc CEP chi nhánh Quận 8: Ngô Ngọc T với Cụm trưởng: Lương Thị L (Bản chính).

- 01 Biên bản giao vốn ngày 15/03/2019 tại Văn phòng Khu phố 2, phường K, có chữ ký xác nhận của Nhân viên chi nhánh: Quách Phạm T5, Thành Xuân D3, Trưởng phòng kế toán: Trịnh Phương N1, Giám đốc CEP chi nhánh Quận 8: Ngô Ngọc T với Cụm trưởng: Lương Thị L (Bản chính).

Tại Cơ quan Công an, Lương Thị L đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Bản Cáo trạng số: 118/CT-VKSQ7 ngày 03/10/2022 Viện kiểm sát nhân dân Quận 7 đã truy tố bị cáo Lương Thị L về tội “Tham ô tài sản” quy định tại điểm c khoản 2 Điều 353 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 7 vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 353; điểm b, o, s, x khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo từ 03 (ba) năm đến 04 (bốn) năm tù.

*** Về trách nhiệm dân sự:**

Quá trình điều tra, bị cáo đã tác động gia đình, ông Đoàn Mạnh C1 là con trai của bị cáo Lương Thị L đã tự nguyện thanh toán tổng số tiền 66.720.000 đồng cho Tổ chức tài chính vi mô CEP chi nhánh Quận 8. Tổ chức tài chính vi mô CEP chi nhánh Quận 8 đã làm đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo L.

Đại diện hợp pháp của Tổ chức tài chính vi mô CEP chi nhánh Quận 8 là ông Ngô Ngọc T xác nhận đã nhận đủ số tiền khắc phục hậu quả của bị cáo Lương Thị L là 66.720.000 (sáu mươi sáu triệu bảy trăm hai mươi nghìn) đồng, không có ý kiến, yêu cầu gì thêm với bị cáo.

*** Xử lý vật chứng:** Đề nghị Hội đồng xét xử xử lý theo quy định của pháp luật.

Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với nội dung vụ án được tóm tắt như trên, không tự bào chữa, không tranh luận và đã thể hiện sự ăn năn hối cải, đề nghị được giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa;

Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên thu thập; do bị can, bị cáo, người tham gia tố tụng khác cung cấp đều thực hiện đúng trình tự, thủ tục quy định

của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do đó, những chứng cứ, tài liệu của vụ án được thu thập trong quá trình điều tra và tại phiên tòa là hợp pháp.

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại các bản tự khai, biên bản lấy lời khai, bị cáo đều trình bày lời khai hoàn toàn tự nguyện, không bị ép cung, nhục hình. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, lời khai nhận tội của bị cáo và tại phiên tòa xét có đủ cơ sở để kết luận:

Lời khai nhận tội của bị cáo Lương Thị L tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của ông Ngô Ngọc T là người đại diện hợp pháp của bị hại Tổ chức tài chính vi mô CEP chi nhánh Quận 8; phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là ông Quách Phạm T5 – nhân viên Tổ chức tài chính vi mô CEP chi nhánh Quận 8, bà Nguyễn Thị N, Hồ Thị Kim X, bà Nguyễn Thị Mỹ D, bà Trần Thị Anh M, bà Bùi Thị Thu V, bà Nguyễn Thị Đ, bà Trần Thị V1, bà Đinh Thị Thanh T1, bà Thạch Thị Thúy P, bà Phạm Thị Đ1, bà Thị Bích H1, bà Đoàn Kim T2, bà Nguyễn Thị C, bà Nguyễn Thụy Hoàng V2, bà Nguyễn Thị Phương V3; phù hợp với các chứng cứ, tài liệu thu thập có trong hồ sơ vụ án. Vụ án còn được chứng minh qua hoạt động điều tra như biên bản lấy lời khai, vật chứng thu giữ,... cùng các chứng cứ tài liệu thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Lương Thị L có ký hợp đồng làm cộng tác viên hưởng hoa hồng với Tổ chức tài chính vi mô CEP chi nhánh Quận 8, thực hiện nhiệm vụ hàng ngày với chức vụ là cụm trưởng, bị cáo đã lợi dụng nhiệm vụ và quyền hạn của mình là thu hồi các khoản tiền thanh toán khoản vay của các khách hàng từ các nhóm trưởng và các khách hàng lẻ để thực hiện hành vi phạm tội. Trong các ngày 30/03/2019, 31/03/2019, 01/04/2019 và 02/04/2019, Lợi dụng nhiệm vụ, quyền hạn được giao, bị cáo L đã chiếm đoạt số tiền là 66.720.000 đồng (là tiền thanh toán khoản vay cho Tổ chức tài chính vi mô CEP – chi nhánh Quận 8 được nộp từ 08 nhóm trưởng gồm: bà Nguyễn Thị N, bà Hồ Thị Kim X, bà Nguyễn Thị Mỹ D, bà Trần Thị Anh M, bà Bùi Thị Thu V, bà Nguyễn Thị Đ, bà Nguyễn Thụy Hoàng V2, bà Trần Thị V1 và 07 khách hàng lẻ gồm: bà Đinh Thị Thanh T1, bà Thạch Thị Thúy P, bà Phạm Thị Đ1, bà Nguyễn Thị Phương V3, bà Thị Bích H1, bà Đoàn Kim T2, bà Nguyễn Thị C). Sau đó, L đã chiếm đoạt tiêu xài hết số tiền đó và bỏ trốn khỏi địa phương. Ngày 11/02/2022 bị cáo bị bắt theo quyết định truy nã bị can số 05 ngày 14 tháng 8 năm 2020.

Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tham ô tài sản tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 2 Điều 353 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý, mục đích phạm tội là muốn có tiền tiêu xài cho bản thân. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo là người đã trưởng thành, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc làm của mình là sai trái, là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý phạm tội. Tội phạm bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản, mà còn làm ảnh hưởng đến những hoạt động đúng đắn của cơ quan, tổ chức. Do đó, khi lượng hình cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù có thời hạn thì mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tác động ông Đoàn Mạnh C1 (là con ruột của bị cáo) tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho bị hại; trong quá trình sống và làm việc bị cáo có nhiều thành tích xuất sắc: Được nhận nhiều bằng khen, chứng nhận trong thực hiện công tác xã hội tại địa phương (BL 418; BL 420 – 459) và được nhận Huân chương kháng chiến, có công với Cách mạng (BL 460); bị cáo là người đủ 70 tuổi trở lên; đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, áp dụng cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại các điểm b, o, s, x khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên áp dụng thêm quy định tại khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 để xử phạt bị cáo với mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt bị truy tố cũng đủ tác dụng riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Về xử lý vật chứng của vụ án:

- 01 hợp đồng giữa chi nhánh của quỹ trợ vốn CEP và cụm trưởng “Về việc phối hợp thực hiện trợ vốn” số 153/2016/HĐTĐ-NDLĐ của Quỹ trợ vốn CEP chi nhánh Quận 8, lập ngày 01/01/2019 có chữ ký của Lương Thị L.

- 01 Phiếu theo dõi hoàn trả Tổ chức tài chính vi mô CEP của Đinh Thị Thanh T1 (mã KH: TUYEN627, ngụ 133/17H, Khu phố 2, phường Tân Kiểng, Quận 7), ngày vay: 04/01/2019, số tiền vay: 20.000.000 đồng.

- 01 Phiếu theo dõi hoàn trả Tổ chức tài chính vi mô CEP của Nguyễn Thị Phương V3 (mã KH: VY70, ngụ: 42 Đường số 2, Khu phố 2, phường Tân Kiểng, Quận 7), ngày vay: 15/03/2019, số tiền vay: 30.000.000 đồng.

- 01 Phiếu theo dõi hoàn trả và thu nộp tiền Tổ chức tài chính vi mô CEP của nhóm trưởng Hồ Thị Kim X, cụm trưởng Lương Thị L, đợt vay: 17/10/2018.

- 01 Phiếu theo dõi hoàn trả và thu nộp tiền Tổ chức tài chính vi mô CEP của nhóm trưởng Trần Thị V1, cụm trưởng Lương Thị L, đợt vay: 04/01/2019.

- 01 Phiếu theo dõi hoàn trả và thu nộp tiền Tổ chức tài chính vi mô CEP của nhóm trưởng Nguyễn Thị Đ, cụm trưởng Lương Thị L, đợt vay: 04/01/2019.

- 01 Phiếu theo dõi hoàn trả và thu nộp tiền Tổ chức tài chính vi mô CEP của nhóm trưởng Nguyễn Thụy Hoàng V2, cụm trưởng Lương Thị L, đợt vay: 04/01/2019.

- 01 Phiếu theo dõi hoàn trả và thu nộp tiền Tổ chức tài chính vi mô CEP của nhóm trưởng Nguyễn Thị Mỹ D, cụm trưởng Lương Thị L, đợt vay: 04/01/2019.

- 01 Phiếu theo dõi hoàn trả và thu nộp tiền Tổ chức tài chính vi mô CEP của nhóm trưởng Trần Thị Anh M, cụm trưởng Lương Thị L, đợt vay: 15/03/2019.

- 01 Phiếu theo dõi hoàn trả và thu nộp tiền Tổ chức tài chính vi mô CEP của nhóm trưởng Bùi Thị Thu V, cụm trưởng Lương Thị L, đợt vay: 15/03/2019.

- 01 Biên bản giao vốn ngày 09/01/2018 tại Văn phòng Khu phố 2, phường K, có chữ ký xác nhận của Nhân viên chi nhánh: Quách Phạm T5, Lê Vĩnh T6, Trưởng phòng kế toán: Trịnh Phương N1, Giám đốc CEP chi nhánh Quận 8: Ngô Ngọc T với Cụm trưởng: Lương Thị L (Bản chính).

- 01 Biên bản giao vốn ngày 28/03/2018 tại Văn phòng Khu phố 2, phường K, có chữ ký xác nhận của Nhân viên chi nhánh: Quách Phạm T5, Võ Văn U, Trưởng phòng kế toán: Trịnh Phương N1, Giám đốc CEP chi nhánh Quận 8: Ngô Ngọc T với Cụm trưởng: Lương Thị L (Bản chính).

- 01 Biên bản giao vốn ngày 05/06/2018 tại Văn phòng Khu phố 2, phường K, có chữ ký xác nhận của Nhân viên chi nhánh: Quách Phạm T5, Võ Thanh H4, Trưởng phòng kế toán: Trịnh Phương N1, Giám đốc CEP chi nhánh Quận 8: Ngô Ngọc T với Cụm trưởng: Lương Thị L (Bản chính).

- 01 Biên bản giao vốn ngày 17/10/2018 tại Văn phòng Khu phố 2, phường K, có chữ ký xác nhận của Nhân viên chi nhánh: Quách Phạm T5, Trần Thanh D2, Trưởng phòng kế toán: Trịnh Phương N1, Giám đốc CEP chi nhánh Quận 8: Ngô Ngọc T với Cụm trưởng: Lương Thị L (Bản chính).

- 01 Biên bản giao vốn ngày 04/01/2019 tại Văn phòng Khu phố 2, phường K, có chữ ký xác nhận của Nhân viên chi nhánh: Quách Phạm T5, Võ

Thanh H4, Trưởng phòng kế toán: Trịnh Phương N1, Giám đốc CEP chi nhánh Quận 8: Ngô Ngọc T với Cụm trưởng: Lương Thị L (Bản chính).

- 01 Biên bản giao vốn ngày 15/03/2019 tại Văn phòng Khu phố 2, phường K, có chữ ký xác nhận của Nhân viên chi nhánh: Quách Phạm T5, Thành Xuân D3, Trưởng phòng kế toán: Trịnh Phương N1, Giám đốc CEP chi nhánh Quận 8: Ngô Ngọc T với Cụm trưởng: Lương Thị L (Bản chính).

Xét, các tài liệu, chứng cứ trên chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo nên tiếp tục lưu vào hồ sơ vụ án.

[6] Về dân sự:

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Đoàn Mạnh C1 (là con của bị cáo) xác định bị cáo tác động gia đình để bồi thường số tiền 66.720.000 (sáu mươi sáu triệu bảy trăm hai mươi nghìn) đồng cho bị hại.

Đại diện hợp pháp của Tổ chức tài chính vi mô CEP – chi nhánh Quận 8 xác định đã được bị cáo bồi thường toàn bộ thiệt hại, không có yêu cầu gì thêm đối với bị cáo nên không xét.

[7] Về án phí: Bị cáo là người có công với cách mạng, người cao tuổi nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lương Thị L phạm tội “Tham ô tài sản”.

1. Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 353; điểm b, o, s, x khoản 1 và khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt: Lương Thị L 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án, được trừ đi thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/02/2022 đến ngày 09/08/2022

2. Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015:

Tiếp tục lưu vào hồ sơ vụ án: 01 hợp đồng giữa chi nhánh của quỹ trợ vốn CEP và cụm trưởng “Về việc phối hợp thực hiện trợ vốn” số 153/2016/HĐTN-NDLĐ của Quỹ trợ vốn CEP chi nhánh Quận 8, lập ngày 01/01/2019 có chữ ký của Lương Thị L; 01 Phiếu theo dõi hoàn trả Tổ chức tài chính vi mô CEP của Đinh Thị Thanh T1 (mã KH: TUYEN627, ngụ tại Khu phố 2, phường K, Quận 7), ngày vay: 04/01/2019, số tiền vay: 20.000.000 đồng; 01 Phiếu theo dõi hoàn trả Tổ chức tài chính vi mô CEP của Nguyễn Thị Phương V3 (mã KH: VY70, ngụ: Đường X, Khu phố 2, phường K, Quận 7), ngày vay: 15/03/2019, số tiền vay: 30.000.000 đồng; 01 Phiếu theo dõi hoàn trả và thu nộp tiền Tổ chức tài chính vi mô CEP của nhóm trưởng Hồ Thị Kim

X, cụm trưởng Lương Thị L, đợt vay: 17/10/2018; 01 Phiếu theo dõi hoàn trả và thu nộp tiền Tổ chức tài chính vi mô CEP của nhóm trưởng Trần Thị V1, cụm trưởng Lương Thị L, đợt vay: 04/01/2019; 01 Phiếu theo dõi hoàn trả và thu nộp tiền Tổ chức tài chính vi mô CEP của nhóm trưởng Nguyễn Thị Đ, cụm trưởng Lương Thị L, đợt vay: 04/01/2019; 01 Phiếu theo dõi hoàn trả và thu nộp tiền Tổ chức tài chính vi mô CEP của nhóm trưởng Nguyễn Thụy Hoàng V2, cụm trưởng Lương Thị L, đợt vay: 04/01/2019; 01 Phiếu theo dõi hoàn trả và thu nộp tiền Tổ chức tài chính vi mô CEP của nhóm trưởng Nguyễn Thị Mỹ D, cụm trưởng Lương Thị L, đợt vay: 04/01/2019; 01 Phiếu theo dõi hoàn trả và thu nộp tiền Tổ chức tài chính vi mô CEP của nhóm trưởng Trần Thị Anh M, cụm trưởng Lương Thị L, đợt vay: 15/03/2019; 01 Phiếu theo dõi hoàn trả và thu nộp tiền Tổ chức tài chính vi mô CEP của nhóm trưởng Bùi Thị Thu V, cụm trưởng Lương Thị L, đợt vay: 15/03/2019; 01 Biên bản giao vốn ngày 09/01/2018 tại Văn phòng Khu phố 2, phường Tân Kiểng, có chữ ký xác nhận của Nhân viên chi nhánh: Quách Phạm T5, Lê Vĩnh T6, Trưởng phòng kế toán: Trịnh Phương N1, Giám đốc CEP chi nhánh Quận 8: Ngô Ngọc T với Cụm trưởng: Lương Thị L (Bản chính); 01 Biên bản giao vốn ngày 28/03/2018 tại Văn phòng Khu phố 2, phường Tân Kiểng, có chữ ký xác nhận của Nhân viên chi nhánh: Quách Phạm T5, Võ Văn U, Trưởng phòng kế toán: Trịnh Phương N1, Giám đốc CEP chi nhánh Quận 8: Ngô Ngọc T với Cụm trưởng: Lương Thị L (Bản chính); 01 Biên bản giao vốn ngày 05/06/2018 tại Văn phòng Khu phố 2, phường K, có chữ ký xác nhận của Nhân viên chi nhánh: Quách Phạm T5, Võ Thanh H4, Trưởng phòng kế toán: Trịnh Phương N1, Giám đốc CEP chi nhánh Quận 8: Ngô Ngọc T với Cụm trưởng: Lương Thị L (Bản chính); 01 Biên bản giao vốn ngày 17/10/2018 tại Văn phòng Khu phố 2, phường Tân Kiểng, có chữ ký xác nhận của Nhân viên chi nhánh: Quách Phạm T5, Trần Thanh D2, Trưởng phòng kế toán: Trịnh Phương N1, Giám đốc CEP chi nhánh Quận 8: Ngô Ngọc T với Cụm trưởng: Lương Thị L (Bản chính); 01 Biên bản giao vốn ngày 04/01/2019 tại Văn phòng Khu phố 2, phường K, có chữ ký xác nhận của Nhân viên chi nhánh: Quách Phạm T5, Võ Thanh H4, Trưởng phòng kế toán: Trịnh Phương N1, Giám đốc CEP chi nhánh Quận 8: Ngô Ngọc T với Cụm trưởng: Lương Thị L (Bản chính); 01 Biên bản giao vốn ngày 15/03/2019 tại Văn phòng Khu phố 2, phường Tân Kiểng, có chữ ký xác nhận của Nhân viên chi nhánh: Quách Phạm T5, Thành Xuân D3, Trưởng phòng kế toán: Trịnh Phương N1, Giám đốc CEP chi nhánh Quận 8: Ngô Ngọc T với Cụm trưởng: Lương Thị L (Bản chính).

3. Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lương Thị L.

4. Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày Tòa tuyên án, bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm đến Tòa án

nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 được sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Tp.HCM;
- Sở Tư pháp Tp. HCM;
- VKSND Quận 7;
- Công an Quận 7;
- Chi cục THADS Q.7;
- Bị cáo, các đương sự;
- Lưu: sổ án, VT, hồ sơ (TK. Thúy).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đào Lê Anh